

2026학년도 2학기 학부 외국인 신입학 전형 모집요강

SEOUL HANYOUNG
UNIVERSITY



서울한영대학교
SEOUL HANYOUNG UNIVERSITY

1 Thời gian nhập học

Thủ tục	1st	2nd	3rd	Ghi chú quan trọng
Thời hạn nộp đơn đến	Mon, Apr 20 ~ Thu, May 28, 2026	Mon, Jun 08 ~ Thu, Jul 09, 2026	Mon, Jul 20 ~ Thu, Aug 13, 2026	- Ưu tiên nộp hồ sơ tại chỗ, nhưng ứng viên ở nước ngoài có thể nộp qua đường bưu điện.
Gửi tài liệu	Fri, May 25, 2026	Fri, Jul 10, 2026	Fri, Aug 14, 2026	- Đơn xin nhập học có thể được gửi qua email.
Đánh giá theo bộ phận	Sat, May 09, ~ Sat, May 30, 2026	Sat, Jun 13, ~ Sat, Jul 11, 2026	Sat, Jul 25, ~ Sat, Aug 15, 2026	- Tiến hành nếu cần thiết sau khi xem xét tài liệu
Quyết định tuyển sinh	Mon, May 11, ~ Mon, Jun 01, 2026	Mon, Jun 15, ~ Mon, Jul 13, 2026	Mon, Jul 27, ~ Tue, Aug 18, 2026	- Thông báo cá nhân
Thanh toán học phí	Mon, May 11, ~ Thu, Jun 04, 2026	Mon, Jun 15, ~ Thu, Jul 16, 2026	Mon, Jul 27, ~ Tue, Aug 25, 2026	- Ngân hàng Kookmin được chỉ định tài khoản
Cấp giấy chứng nhận nhập học	From Mon, Jun 08, 2026	From Mon, Jun 22, 2026	From Mon, Jul 31, 2026	- Các câu hỏi hỏi liệu chứng chỉ có thể được cấp nhanh hơn không thể được trả lời.

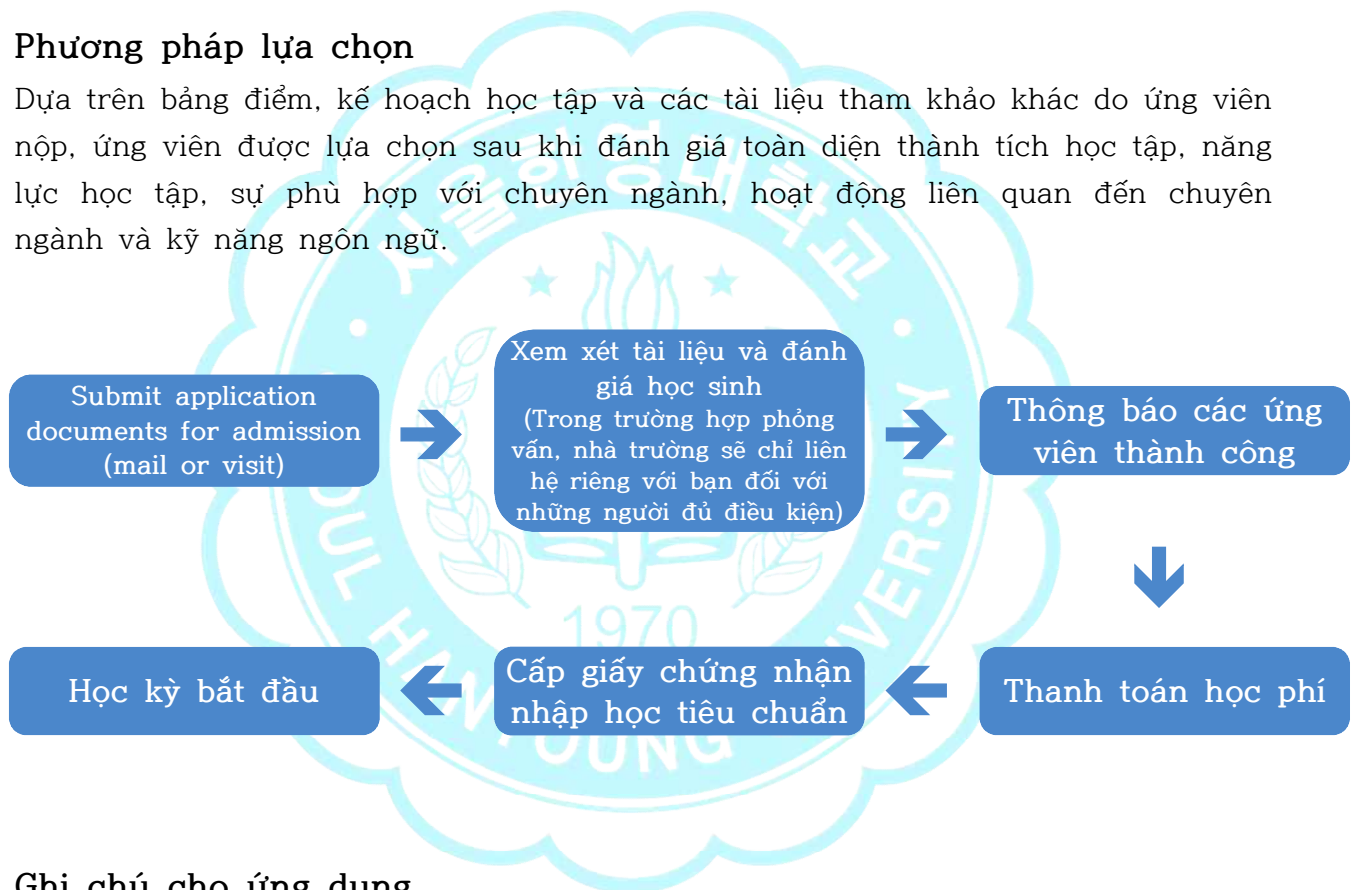
2 Thủ tục nộp đơn

Làm sao để đăng kí

Đơn đăng ký và tài liệu đăng ký được đặt trong phòng dữ liệu trên trang web (<https://ili.shyu.ac.kr>). Sau khi hoàn tất đơn đăng ký (bao gồm cả việc thanh toán phí đăng ký), vui lòng chuẩn bị tất cả các tài liệu cần thiết và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện trong thời gian nộp hồ sơ.

Phương pháp lựa chọn

Dựa trên bảng điểm, kế hoạch học tập và các tài liệu tham khảo khác do ứng viên nộp, ứng viên được lựa chọn sau khi đánh giá toàn diện thành tích học tập, năng lực học tập, sự phù hợp với chuyên ngành, hoạt động liên quan đến chuyên ngành và kỹ năng ngôn ngữ.



Ghi chú cho ứng dụng

- Để hoàn thiện hồ sơ, bạn phải nộp phí đăng ký khi đăng ký nhập học.
Sau thời hạn nộp đơn, lệ phí nộp đơn sẽ không được hoàn lại. (Dựa trên Điều 42-3 (Phí đăng ký nhập học) của Nghị định thi hành Luật Giáo dục Đại học)
- Nếu có bất kỳ vấn đề nào với mẫu đơn đăng ký, không đủ tài liệu đính kèm hoặc mất liên lạc, bạn có thể bị loại khỏi quá trình lựa chọn. Bất kỳ bất lợi nào phát sinh từ việc này sẽ hoàn toàn thuộc trách nhiệm của bạn và bạn không thể phản đối gì trong tương lai.
- Phí đăng ký là 100.000 won (KRW).
- Vòng tuyển chọn thứ 3 chỉ dành cho những người cư trú tại Hàn Quốc.

3 Phòng tuyển dụng

Trường cao đẳng	Phòng ban	Ghi chú
Cao đẳng Nhân văn	Khoa Nghiên cứu Quốc tế	Không có giới hạn về số lượng người được tuyển dụng.

* Khoa Nghiên cứu Quốc tế tại Đại học HanYoung Seoul cung cấp các chương trình dành riêng cho sinh viên quốc tế (Chương trình tiếng Hàn và Chương trình tiếng Anh).

1. **(Khoa)** Khoa Nghiên cứu Quốc tế hoạt động hoàn toàn như một chương trình dành cho sinh viên quốc tế.
2. **(Cấu trúc chương trình)** Khoa Nghiên cứu Quốc tế được chia thành chương trình tiếng Hàn và chương trình tiếng Anh.
3. **(Giảng dạy tiếng Hàn)** Sinh viên năm nhất bắt buộc phải tham gia các khóa học tiếng Hàn, bao gồm một năm (hai học kỳ) học tiếng Hàn chuyên sâu.
4. **(Tốt nghiệp)** Sinh viên của Khoa Nghiên cứu Quốc tế phải nộp bảng điểm TOPIK cấp 4 trở lên để tốt nghiệp. Cả sinh viên chương trình tiếng Hàn và chương trình tiếng Anh đều phải nộp chứng chỉ năng lực tiếng Hàn của mình.

Giới thiệu Khoa Quốc tế

Khoa Quốc tế được thành lập với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng hội nhập trong thời đại toàn cầu hóa. Khoa hướng đến việc bồi dưỡng những con người có kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực như văn hóa, phúc lợi, triết học, kinh tế và ngôn ngữ, đồng thời phát triển theo hướng liên ngành để đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại. Đây là một khoa chuyên biệt dành cho sinh viên quốc tế đến từ nhiều quốc gia khác nhau, tạo nên môi trường học tập đa văn hóa năng động. Thông qua chương trình đào tạo chú trọng cả kiến thức tổng hợp lẫn kỹ năng thực tiễn, sinh viên được trang bị đầy đủ năng lực để trở thành những nhà lãnh đạo toàn cầu trong tương lai. Học tập trong môi trường văn hóa Hàn Quốc phong phú, sinh viên có cơ hội khám phá, phát triển bản thân và từng bước khẳng định vai trò trong cộng đồng quốc tế.

Khoa Quốc tế hiện là một trong những nền tảng tiêu biểu trong giáo dục quốc tế hóa, cung cấp các chuyên ngành như: Kinh doanh Chăm sóc Sức khỏe (hệ tiếng Hàn), Kinh doanh Nhân văn Liên ngành (hệ tiếng Hàn), Kinh doanh Chăm sóc Sức khỏe (hệ tiếng Anh). Hiện nay, khoa thu hút đông đảo sinh viên đến từ nhiều quốc gia như Việt Nam, Thái Lan, Mông Cổ, Thổ Nhĩ Kỳ, Nepal, Pakistan, Sri Lanka, Bangladesh, Ấn Độ... tạo nên một môi trường học tập đa dạng và giàu tính quốc tế, giúp sinh viên nâng cao năng lực chuyên môn thông qua giáo dục liên ngành.

Khoa Quốc tế cam kết hỗ trợ sinh viên phát triển toàn diện để trở thành những nhân tố đổi mới, góp phần thay đổi xã hội và thế giới. Chương trình đào tạo tập trung phát triển 3 năng lực cốt lõi: Tư duy sáng tạo tích hợp, Năng lực đồng cảm và nhân văn, Tinh thần quan tâm, chữa lành và phục vụ cộng đồng. Với nền tảng kiến thức và kỹ năng vững chắc, sinh viên tốt nghiệp có thể tự tin phát triển sự nghiệp không chỉ tại Hàn Quốc mà còn ở quê hương và trên toàn cầu.

4 Đủ điều kiện và đủ điều kiện

Chung

- 1. Yêu cầu về quốc tịch: Người nộp đơn và cả cha mẹ của người nộp đơn phải là công dân không phải người Hàn Quốc và phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau:**
 - a. Cả người nộp đơn và cha mẹ của người nộp đơn đều phải có quốc tịch không phải người Hàn Quốc trước khi người nộp đơn bắt đầu học trung học/trung học (hoặc tương đương với trình độ trung học phổ thông của Hàn Quốc). Ứng viên có quốc tịch khác ngoài Hàn Quốc sau khi bắt đầu học trung học không đủ điều kiện để đăng ký tuyển sinh quốc tế.
 - b. Nếu cha mẹ của người nộp đơn từ bỏ (hoặc mất) quốc tịch Hàn Quốc, người nộp đơn phải nộp bằng chứng tước quốc tịch (mất quốc tịch)
 - c. Nếu người có nghĩa vụ cấp dưỡng hợp pháp của người nộp đơn là một trong những cha mẹ của người nộp đơn thì chỉ có quốc tịch của người có trách nhiệm cấp dưỡng mới được xem xét tư cách nộp đơn (Tuy nhiên, phải được chứng minh bằng văn bản do chính phủ cấp) Trong trường hợp ly hôn của cha mẹ, vui lòng tham khảo phần 'Điều kiện cho cả sinh viên năm nhất và sinh viên chuyển trường' được liệt kê bên dưới.

※ Nếu điều trên không áp dụng, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi riêng.
- 2. Yêu cầu về học thuật: Ứng viên phải hoàn thành hoặc dự kiến đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học trước khi nhập học**

Yêu cầu về học thuật (Korean Language Track)

1. Người đáp ứng một trong các điều kiện a~f dưới đây
 - a. Những người có điểm từ cấp 3 trở lên trong Kỳ thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) (Được chấp nhận cho đến ngày hết hạn ghi trên lớp căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng)
 - b. Ứng viên đã hoàn thành trình độ tiếng Hàn trung cấp 1 trở lên tại Học viện ngôn ngữ quốc tế Đại học Seoul Hanyoung (được công nhận trong 1 năm sau khi kết thúc thời gian hoàn thành dựa trên ngày đăng ký cuối cùng)
 - c. Thí sinh đạt điểm cao hơn điểm chuẩn trong bài tự thi của Đại học Seoul Hanyoung
 - d. Những người đã hoàn thành khóa học trung cấp trở lên tại Học viện King Sejong
 - đ. Những người đã hoàn thành cấp độ 3 trở lên tại một học viện ngoại ngữ trong nước (những người đã hoàn thành học viện ngoại ngữ ở nước ngoài phải đạt 'C')
 - f. Những người không có trình độ thông thạo ngôn ngữ liên quan đến tiếng Hàn*
 - * Sinh viên không có trình độ thông thạo ngôn ngữ liên quan đến tiếng Hàn nên nộp đơn vào Cục Phúc lợi xã hội (Lực lượng đặc nhiệm người nước ngoài)
 - * Điều kiện nhập học đại học và cấp thị thực có thể thay đổi tùy theo chính sách quốc gia của Hàn Quốc.

Yêu cầu về trình độ ngôn ngữ của Bộ phúc lợi xã hội (Nhóm đặc nhiệm người nước ngoài, English Track)

1. Người đáp ứng một trong các điều kiện a~c dưới đây
 - a. Người có điểm thành thạo tiếng Anh được chứng nhận (TOEFL iBT 80, IELTS 5.5, CEFR B2, NEW TEPS 327 trở lên) (được công nhận cho đến ngày hết hạn ghi trên điểm dựa trên ngày đăng ký cuối cùng)
 - b. Những người đã theo học tại trung tâm giáo dục ngoại ngữ trong nước trên 6 tháng và có thể nộp điểm tiếng Anh chính thức trong vòng 1 năm kể từ ngày nhập học
 - c. Học sinh có quốc tịch từ các quốc gia sử dụng tiếng Anh phổ biến được miễn nộp điểm kiểm tra trình độ tiếng Anh chính thức.
 - * Điều kiện nhập học đại học và cấp thị thực có thể thay đổi tùy theo chính sách quốc gia của Hàn Quốc.

Chỉ các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được công nhận và các bằng cấp quốc tế tương đương mới có thể được chấp nhận nhập học - GED (Bằng cấp tương đương chung), giáo dục tại nhà, giáo dục trực tuyến, học tập suốt đời và các chứng chỉ khác không đủ điều kiện để được tuyển sinh quốc tế.

5 Tài liệu cần thiết

No.	Các tài liệu	Định dạng
1	Đơn đăng ký(Bắt buộc)	Các mẫu đơn do trường đại học quy định
2	Bản sao hộ chiếu của người nộp đơn	Các mẫu đơn do trường đại học quy định
3	Bản giới thiệu bản thân và kế hoạch học tập (bắt buộc)	Các mẫu đơn do trường đại học quy định
4	Thư giới thiệu (Tùy chọn)	Các mẫu đơn do trường đại học quy định
5	Tài liệu xác minh trình độ tiếng Hàn hoặc tiếng Anh của người nộp đơn (Nếu có)	Xem tính đủ điều kiện
6	Một tài liệu chính thức thể hiện mối quan hệ cha mẹ và con cái(Bắt buộc)	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thêm các tài liệu do chính phủ cấp để xác minh việc cha mẹ ly hôn hoặc qua đời - Ứng viên Trung Quốc phải nộp giấy chứng nhận quan hệ họ hàng và bản dịch công chứng của Hokugubu - Đối với những quốc gia không cấp giấy chứng nhận quan hệ họ hàng, giấy tờ chính thức (có công chứng) thể hiện quốc tịch của cha mẹ, chẳng hạn như giấy khai sinh, đều được chấp nhận
7	Bản sao hộ chiếu của cả cha và mẹ (Bắt buộc)	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu cha mẹ không có hộ chiếu thì nộp bản sao CMND - Chứng minh nhân dân được cấp bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Hàn hoặc tiếng Anh yêu cầu phải có bản dịch có công chứng
8	Giấy tờ chứng minh tài chính (bắt buộc, giấy xác nhận số dư ngân hàng)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận số dư tiền gửi trị giá 20.000 USD - Giấy chứng nhận phải được cấp trong vòng 30 ngày kể từ ngày bắt đầu nộp đơn. - Người nộp đơn phải là người bảo lãnh tài chính duy nhất và chỉ có cha mẹ mới được công nhận là người bảo lãnh tài chính nếu cần thiết. - Không được nộp bản sao sổ tiết kiệm, sao kê giao dịch, giấy chứng nhận số dư ngân hàng của nhiều số tài khoản. - Người nước ngoài cư trú tại Hàn Quốc phải nộp bản gốc giấy xác nhận số dư ngân hàng do ngân hàng trong nước đứng tên.
9	Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc dự kiến tốt nghiệp cấp 3 (Bắt buộc)	<p>[Ứng viên từ các trường trung học phổ thông ở Trung Quốc]</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tốt nghiệp THPT phổ thông Trung Quốc: Bản sao Giấy chứng nhận giáo dục do Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp và bản sao bằng tốt nghiệp. - Học sinh tốt nghiệp THPT phổ thông tại Trung Quốc: Bản gốc bằng tốt nghiệp được dịch thuật và công chứng - Gửi bản sao báo cáo chứng nhận giáo dục (tiếng Anh) và bằng tốt nghiệp trong thời hạn sau khi được chấp nhận cuối cùng (Không thể cấp Giấy phép nhập học tiêu chuẩn nếu không nộp)
10	Bảng điểm 3 năm trung học phổ thông (bắt buộc)	<p>[Ứng viên từ các quốc gia khác ngoài Trung Quốc]</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp: Bản dịch và công chứng giấy chứng nhận tốt nghiệp gốc - Dự kiến tốt nghiệp: Bản gốc bằng tốt nghiệp được dịch thuật và công chứng - Nếu người nộp đơn trúng tuyển không nộp xác nhận lãnh sự hoặc bản dịch có chứng thực apostille của bằng tốt nghiệp cuối cùng trong thời hạn nộp, giấy phép nhập cảnh tiêu chuẩn sẽ không được cấp và việc nhập học có thể bị hủy.
11	Bản sao thẻ đăng ký người nước ngoài (người nộp đơn)	
12	Bảng điểm và hồ sơ tham dự chương trình tiếng Hàn (Nếu có)	

6 Cách gửi tài liệu

Lưu ý khi nộp hồ sơ

1. Tất cả các tài liệu phải được nộp trong thời gian nộp hồ sơ và không được nộp thêm tài liệu nào sau thời gian nộp hồ sơ. (Trừ những sinh viên tốt nghiệp chưa nhận được bằng tốt nghiệp và nộp trước khi nhập học.)
2. Các tài liệu không được viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh phải kèm theo bản dịch tiếng Anh có công chứng.
3. Chúng tôi sẽ không thông báo riêng cho bạn về việc tài liệu của bạn đã được nhận hay chưa. Nếu tất cả các tài liệu không được gửi trong thời gian nộp, đơn đăng ký của bạn có thể bị từ chối do không đủ trình độ.
4. Tất cả các giấy tờ phải được nộp bằng khổ A4, đặc biệt không được tự ý cắt bản sao hộ chiếu theo khổ hộ chiếu rồi nộp.
5. Hộ chiếu của người nộp đơn phải là hộ chiếu có đủ giá trị tại thời điểm nhập cảnh và người nộp đơn phải chịu trách nhiệm về mọi bất lợi như chậm trễ cấp thị thực do thay đổi hộ chiếu (gia hạn), v.v.

Những điểm chính về cấp giấy chứng nhận công chứng, lãnh sự và giấy tờ apostille

1. Tất cả các giấy tờ phải được dịch thuật và công chứng bởi cơ quan lãnh sự của nước nơi cấp giấy tờ hoặc cơ quan lãnh sự của Đại sứ quán Hàn Quốc. Chứng nhận lãnh sự hoặc tài liệu apostille từ các quốc gia khác không được công nhận.
2. Các tài liệu không phải bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh phải được dịch sang tiếng Anh và được công chứng, đồng thời bản gốc phải được công chứng tại quốc gia nơi văn bản đó được ban hành.
3. Những tài liệu không ghi là bản sao thì phải nộp dưới dạng bản chính. Trường hợp không thể cấp lại hoặc buộc phải sao chép thì phải nộp bản sao có công chứng của văn bản đó.
4. Vui lòng xem lại bản dịch có công chứng trước khi nộp. Nếu tên, giới tính, v.v. của bạn được đánh vần khác trên các tài liệu chính thức như hộ chiếu do lỗi của người dịch, đây cũng có thể là cơ sở để bạn bị loại.
5. Nếu tên của bạn khác trên giấy tờ, bạn phải chứng minh rằng bạn là cùng một người trên giấy tờ do cơ quan chính phủ ở nước bạn cấp.

7 Lưu ý cho người nộp đơn

Lưu ý khi nộp hồ sơ

1. Nếu thông tin khai trong đơn không đúng sự thật thì người nộp đơn phải chịu trách nhiệm về những bất lợi do sai sót, thiếu sót gây ra.
2. Nếu các thông tin liên quan đến việc không đủ điều kiện nhập học và giả mạo, giả mạo hoặc những sai sót khác trong hồ sơ đã nộp được xác nhận, việc nhập học có thể bị hủy ngay cả sau khi nhập học.
3. Không thể thay đổi, hủy bỏ đơn đăng ký và hoàn lại phí đăng ký sau khi hoàn tất đơn đăng ký và các tài liệu đã nộp sẽ không được trả lại.
4. Ứng viên phải cung cấp địa chỉ email và số điện thoại chính xác mà trường đại học có thể liên hệ với họ tại thời điểm nộp đơn và chịu trách nhiệm về mọi bất lợi phát sinh do không liên hệ được với họ (email, điện thoại, v.v.).
5. Nếu thông tin liên lạc của bạn thay đổi trong thời gian thi và bạn không báo cáo cho trường đại học, bạn hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi bất lợi có thể xảy ra do mất liên lạc.
6. Điểm số và nội dung đánh giá sẽ không được tiết lộ.
7. Những người nộp đơn bị phát hiện có hồ sơ giả, giấy tờ giả, nộp giấy chứng nhận giả, v.v. thông qua một quy trình điều tra riêng và những người không đủ điều kiện nộp đơn, chẳng hạn như những người không được cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp thị thực, sẽ bị từ chối và ngay cả sau khi được chấp nhận nhập học, việc nhập học sẽ bị hủy (nếu hủy nhập học sau khi bắt đầu khóa học, học phí có thể không được hoàn trả đầy đủ).

Lưu ý dành cho ứng viên thành công

1. Lưu ý đăng ký
 - A. Những người được nhận vào trường đại học phải nộp phí đăng ký cho ngân hàng được chỉ định trong thời gian đăng ký được chỉ định, và những người không nộp trong thời gian đó sẽ bị coi là đã từ bỏ việc đăng ký.
 - B. Người chuyển tiền ra nước ngoài phải thanh toán số tiền bao gồm cả phí chuyển tiền quốc tế.
2. Bảo hiểm sức khỏe sinh viên quốc tế
 - A. Kể từ tháng 3 năm 2021, sinh viên quốc tế sẽ được đăng ký làm thành viên địa phương của chương trình Bảo hiểm Y tế Quốc gia giống như những người nước ngoài khác.
 - B. Bạn nên mua bảo hiểm tư nhân (bảo hiểm du lịch hoặc bảo hiểm tư nhân dành cho sinh viên quốc tế) để chi trả cho những phần không được Bảo hiểm Y tế Quốc gia chi trả.
3. Nếu bạn không tuân thủ quy trình tuyển chọn do trường đại học quy định hoặc không thể tiếp tục quá trình tuyển chọn do không đủ hồ sơ, bạn sẽ bị từ chối và nếu bạn không được chính phủ Hàn Quốc cấp thị thực, bạn sẽ bị loại. bị hủy bỏ.

8 Học bổng

Sinh viên mới : Học bổng tuyển sinh - Tất cả sinh viên trúng tuyển, 25

Sinh viên cũ : Học bổng học thuật - Điểm trung bình tích lũy (GPA) từ 3.0 trở lên trong học kỳ trước, 25%.

9 Tuition information

Học phí : 3,830,000 KRW

Thanh toán : 3,830,000 KRW(học phí) - 930,000 KRW(học bổng) = 2,900,000 KRW

Học phí có thể thay đổi vào mỗi học kỳ mùa thu (tháng 9).

0 Ghi chú

Hướng dẫn về các nước nói tiếng Anh

Africa – Botswana, Cameroon, Ethiopia, Eritrea, The Gambia, Ghana, Kenya, Lesotho, Liberia, Malawi, Mauritius, Namibia, Nigeria, Rwanda, Seychelles, Sierra Leone, South Africa, South Sudan, Sudan, Swaziland, Tanzania, Uganda, Zambia, Zimbabwe

Asia – Brunei, Hong Kong, India, Malaysia, Pakistan, Philippines, Singapore

Australia/ Oceania – Australia, Fiji, Kiribati, Marshall Islands, Federated States of Micronesia, Nauru, New Zealand, Palau, Papua New Guinea, Samoa, Solomon Islands, Tonga, Tuvalu, Vanuatu

Europe – Ireland, Malta, United Kingdom

Americas – Antigua and Barbuda, The Bahamas, Barbados, Belize, Canada, Dominica, Grenada, Guyana, Jamaica, Saint Kitts and Nevis, Saint Lucia, Saint Vincent and the Grenadines, Trinidad and Tobago, United States

Liên hệ tuyển sinh

- ① Email shyu@shyu.ac.kr
- ② Phone ■ Khi gọi điện ở Hàn Quốc : 02-2669-2370
 ■ Khi gọi từ nước ngoài : 82-2-2669-2370
- ③ Fax ■ Khi gọi điện ở Hàn Quốc : 02-2669-2403
 ■ Khi gọi từ nước ngoài : 82-2-2669-2403

Gửi tài liệu

290-42, Gyeongin-ro, Guro-gu, Seoul, Korea

Thăm một trường học

Xuống tại Ga Gaebong trên Tàu điện ngầm Seoul tuyến 1

Ga Gaebong(Seoul Han Young University) → Lối ra 2 → 10 phút đi bộ

Hồ sơ sinh viên quốc tế (외국인전형 입학 지원서)

I. 인적사항(Personal Information)

1. 이름(Name in Full) :

2. 출생국(Country of Birth) :

3. 국적(Citizenship) 본인 :

부 : 모 :

4. 성별(Sex) : () 남(Male) () 여(Female)

5. 생년월일(Date of Birth) :

6. 주소(Mailing Address) :

전화(Tel) : 휴대폰(Cellphone) :

E-mail(E-mail Address) :

7. 여권번호(Passport No.) :

8. 비상연락망(Guardians)

국내(in Korea) :

본국(home Country) :

사 진
Photo

II. 최종학력 (Education - Final degree):

기간(Dates)(from~to~) 학교명(Institutions) 전공(Major) 학위(Degree or Diploma)

III. 수학계획(Study Plan)

1. 입학할 희망하는 학년에 V 표할 것 (Grade to the you wish to enter)

() 1학년(freshman) () 2학년(Sophomore)() 3학년(Junior) () 4학년(Senior)

2. 전공(Major Sought):

년 월 일

서울한영대학교 총장 귀하

Tự giới thiệu & Tuyên bố mục đích
(자기소개서 및 학업계획서)

지원자	성명 Name		지원학과 Major Sought	
	여권번호 Passport No		생년월일 Date of Birth	



개인정보수집·이용·제3자 제공동의서 [유학생용]

Personal Information Collection·Usage·Third-Party Disclosure Consent Form [International Students]

서울한영대학교에서는 외국인전형 입학원서 접수 및 전형을 위해 귀하의 개인정보를 아래와 같이 수집·이용 및 제3자 제공을 하고자 합니다. 다음의 사항에 대해 충분히 읽어보신 후, 동의 여부를 체크, 서명하여 주시기 바랍니다.

Seoul Hanyoung University intends to collect, use, and disclose your personal information to a third-party as stated below for international students' applications and admissions. Please read the articles below carefully, then check either the 'agree' or 'decline' box and leave your signature.

▶ 개인정보 수집 및 이용 동의[필수] Consent to Personal Information Collection and Usage [Required]

수집·이용하려는 개인정보의 항목 Items of Personal Information For Collection and Use	개인정보의 수집 이용 목적 Purpose of Collecting Personal Information	개인정보 이용기간 및 보유기간 Duration to Retain and Use Personal Information
이름, 국적, 생년월일, 성별, 주소, e-mail, 연락처, 휴대폰번호, 고교기록, 가족관계증명서, 예금잔고증명서, 최종학력증명서, 성적증명서, 한국어능력증명서(보유자만), 재직증명서(부모님), 소득증명서, 사진, 여권번호, 외국인 등록번호 Name, Nationality, Date of Birth, Gender, Address, E-mail, Contact & Mobile Phone Number, High School Records, Family Relation Certificate, Bank Balance Certificate, Highest Academic Certificate, Transcript, Proficiency in Korean Certificate (Holders only), Proof of Employment (Parent), Proof of Income, Photo, Passport Number, Foreigner Registration Number	외국인 입학 및 관리 Admission and Management of International Students	준영구 Semi-permanent

※ 귀하께서는 개인정보 제공 및 활용에 거부할 권리가 있습니다.

You have the right to refuse the collection and usage of your personal information.

○ 거부에 따른 불이익 : 위 제공사항은 외국인 입학전형에 필수적인 항목이므로 거부 시 입학원서 접수에 제한됩니다. Consequences of Refusal : The items above are required for international students' admissions, so declining will restrict your application.

동의함(Agree) 동의하지 않음(Decline) Name : _____ (Seal or Signature)

▶ 개인정보의 제3자 제공 동의 [필수] Consent to Personal Information Disclosure to a Third-Party [Required]

개인정보를 제공받는 자 Parties Receiving Personal Information	수집·이용하려는 개인정보의 항목 Items of Personal Information For Collection and Use	개인정보의 수집 이용 목적 Purpose of Collected Personal Information	개인정보 이용기간 및 보유기간 Duration to Retain and Use Personal Information
법무부, 보험사, 여행사 Ministry of Justice, Insurance Company, Travel Agency	이름, 국적, 생년월일, 성별, 주소, 연락처, 휴대폰번호, 여권번호, 외국인등록번호, 이메일, 사진 Name, Nationality, Date of Birth, Gender, Address, Contact & Mobile Phone Number, Passport Number, Foreigner Registration Number, Email, Photo	외국인 입학 및 관리 Admission and Management of International Students	준영구 Semi-permanent

※ 귀하께서는 개인정보 제공 및 활용에 거부할 권리가 있습니다.

You have the right to refuse the collection and usage of your personal information.

○ 거부에 따른 불이익 : 위 제공사항은 외국인 입학전형에 필수적인 항목이므로 거부 시 입학원서 접수에 제한됩니다. Consequences of Refusal : The items above are required for international students' admissions, so declining will restrict your application.

동의함(Agree) 동의하지 않음(Decline) Name : _____ (Seal or Signature)

본인은 위 “개인정보의 수집·이용 및 제3자 제공 동의서” 내용을 읽고 명확히 이해하였으며, 이에 동의합니다. I have read and fully understood the “Personal Information Collection·Usage·Third Party Disclosure Consent Form,” and hereby agree to its terms.

Name : _____ (Seal or Signature)

**2026학년도 2학기 학부
외국인 신입학 전형
모집요강**

SEOUL HANYOUNG
UNIVERSITY



서울한영대학교
SEOUL HANYOUNG UNIVERSITY